

Số: 1584 /BC-VP

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 11 năm 2018

TỶ CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số:2390.....
	Ngày:04/12/18.....
	Chuyên:

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính năm 2018

Thực hiện Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Thông tư số 01/2015/TTLT-VPCP-BNV ngày 23/10/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh; Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 19/3/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tiếp công dân tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 của UBND tỉnh về việc tổ chức lại Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng UBND tỉnh; Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (*nay là Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi*), Văn phòng UBND tỉnh báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2018 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1. Về tổ chức, chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính

a) Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các Văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính:

- Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 30/01/2018*); Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 30/01/2018*); Kế hoạch kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 05/3/2018*), Kế hoạch truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 13/3/2018*).

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ của Trung ương giao như: Áp dụng công cụ rà soát, đánh giá điều kiện kinh doanh theo tiêu chuẩn và thông lệ của Tổ chức hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) (*Công văn số 236/UBND-KSTTHC ngày 15/01/2018*); triển khai các nhiệm vụ theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (*Công văn số 1167/UBND-KSTTHC ngày 07/3/2018*); thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng

Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Thông báo số 78/TB-VPCP ngày 27/02/2018 (*Công văn số 1262/UBND-KSTTHC ngày 13/3/2018*); triển khai Kế hoạch đo lường sự hài lòng quốc gia năm 2018 theo Kế hoạch số 496/KH-BNV ngày 01/02/2018 của Bộ Nội vụ (*Công văn số 1267/UBND-KSTTHC ngày 13/3/2018*); chỉ đạo sở, ban ngành và địa phương phối hợp cung cấp thông tin công bố, cập nhật TTHC của các bộ, ngành (*Công văn số 5524/UBND-KSTTHC ngày 12/9/2018*); đôn đốc các sở, ban ngành và UBND cấp huyện khẩn trương hoàn thành nhiệm vụ được giao về công tác kiểm soát TTHC năm 2018 (*Công văn số 5457/UBND-KSTTHC ngày 10/9/2018*); triển khai thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình về Đề án thực hiện liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí (*Công văn số 4355/UBND-KSTTHC ngày 23/7/2018*) và chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án thực hiện liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí theo Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ và yêu cầu các sở, ngành và cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi lựa chọn, đề xuất danh mục TTHC của cơ quan mình, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ, ngành Trung ương có thể ủy quyền cho cấp tỉnh quyết định hoặc cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhận để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt (*Công văn số 7258/UBND-KSTTHC ngày 28/11/2018*).

Đồng thời, chỉ đạo các sở trong việc thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa: Chấn chỉnh hoạt động giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Công văn số 730/UBND-KSTTHC ngày 05/02/2018*) và thực hiện TTHC liên quan đến tàu cá Quảng Ngãi (*Công văn số 4906/UBND-KSTTHC ngày 17/8/2018*); thực hiện phối hợp giải quyết TTHC liên thông cấp phiếu lý lịch tư pháp trễ hạn (*Công văn số 2958/UBND-KSTTHC ngày 28/5/2018*) và chấn chỉnh hoạt động phối hợp giải quyết TTHC của một số sở thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (*Công văn số 3276/UBND-KSTTHC ngày 11/6/2018*).

b) Tham mưu Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ban hành văn bản thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, cụ thể như sau: Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2018 tại Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi (*Kế hoạch số 516/KH-VP ngày 23/4/2018*); thành lập đoàn kiểm tra định kỳ hoạt động kiểm soát TTHC (*Quyết định số 84/QĐ-VP ngày 31/8/2018*) và kiểm tra đột xuất tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 49/QĐ-VP ngày 23/4/2018*); hướng dẫn các sở, ban ngành và UBND cấp huyện báo cáo định kỳ tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC (*Công văn số 337/VP-KSTTHC ngày 15/3/2018*); giải trình, đề xuất giải pháp để đẩy mạnh, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh (*Công văn số 616/VP-KSTTHC ngày 11/5/2018*); hướng dẫn công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của

UBND cấp huyện, UBND cấp xã (Công văn số 958/VP-KSTTHC ngày 23/7/2018) và triển khai thực hiện Danh mục TTHC được tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã (Công văn số 1553/VP-KSTTHC ngày 26/11/2018).

II. Những kết quả đã đạt được

1. Cải cách thể chế

Chủ trì và phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành **03 quyết định quy phạm pháp luật, 05 quyết định** triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, như: Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 21/11/2018); Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018); Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi (Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018); Quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018); Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC (Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018); Quy định về đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 29/10/2018); Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” (Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 20/9/2018) và Quy chế phối hợp hoạt động giữa Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi với các cơ quan và tổ chức, cá nhân trong hoạt động giải quyết TTHC (Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 07/02/2018).

(Chi tiết Biểu số 2 kèm theo)

b) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 01 chỉ thị, 03 quyết định, 04 kế hoạch và các công văn chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/02/2018 về việc đẩy mạnh thực hiện việc đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội;

- Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2018; Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 24/04/2018 ban hành Chương trình thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ; Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 về việc thành lập Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

2. Cải cách thủ tục hành chính và hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công

2.1 Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát việc ban hành quy định về TTHC đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh cho ý kiến quy định TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi gửi thẩm định, năm 2018 UBND tỉnh đã ban hành 02 văn bản: Quyết định số 03a/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách trong các khu du lịch và bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh; Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 ban hành Quy định về cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Về công bố, công khai và nhập dữ liệu TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

- Về công bố TTHC: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành **21 quyết định** công bố danh mục TTHC mới ban hành, danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế và danh mục TTHC bãi bỏ của sở, ngành, công bố danh mục 289 TTHC thực hiện ở cấp huyện, 110 TTHC thực hiện ở cấp xã, phê duyệt danh mục 75 TTHC rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định pháp luật và danh mục 281 TTHC thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện, 152 TTHC thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Về công khai minh bạch TTHC:

- Tham mưu đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban ngành, UBND 14 huyện, thành phố, 184 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện niêm yết, công khai, minh bạch bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định pháp luật. Các TTHC sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, đều đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trên Cổng thông tin điện tử thành phần của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố và thực hiện niêm yết công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết (cách thức niêm yết chủ yếu thực hiện trên bảng treo tường) (*Công văn 5457/UBND-KSTTHC ngày 10/9/2018, Công văn số 958/VP-KSTTHC ngày 23/7/2018*).

- Bên cạnh niêm yết TTHC, các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện niêm yết bảng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về quy định hành chính để đảm bảo quyền được phản ánh, kiến nghị của người dân khi thực hiện TTHC.

- Về đăng nhập, tích hợp dữ liệu TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia: Thực hiện đăng nhập đầy đủ, kịp thời nội dung và tích hợp dữ liệu các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban ngành và địa phương sau khi Chủ tịch UBND tỉnh công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

c) Về tình hình triển khai việc rà soát, đơn giản hóa TTHC; chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước:

Về kết quả triển khai việc rà soát, đơn giản hóa TTHC:

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 30/01/2018 rà soát, đánh giá TTHC năm 2018, trong đó xác định 10 nhóm quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết các cấp chính quyền địa phương và giao trách nhiệm cho các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức triển khai thực hiện và yêu cầu các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương xây dựng kế hoạch rà soát cụ thể phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị và địa phương gắn với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC và phân đầu rút ngắn 30% thời gian giải quyết TTHC so với khung thời gian quy định chung của Trung ương.

- Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp 03 sở trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 04 quyết định phê duyệt Danh mục TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết từ 30 - 60% so với quy định pháp luật đối với 55 TTHC trong 16 lĩnh vực (*hóa chất, an toàn thực phẩm, vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ, kinh doanh khí, lưu thông hàng hóa trong nước, đường bộ, đường thủy nội địa, thẩm định dự án, thiết kế, dự toán công trình giao thông, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ hạt nhân, hoạt động khoa học và công nghệ*) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 17/5/2018, Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 31/08/2018); 11 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải (Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 23/8/2018) và 09 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ (Quyết định số 2093/QĐ-UBND ngày 23/11/2018).

Bên cạnh đó, tham mưu UBND tỉnh đã thống nhất việc thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết đối với một số thủ tục thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Công an tỉnh áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể: Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự (từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc); thủ tục cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự (rút ngắn thời gian giải quyết từ 04 ngày làm việc xuống còn 02 ngày làm việc) (Công văn số 1183/UBND-KSTTHC ngày 08/3/2018).

Về kết quả thực hiện rà soát chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước:

- Thực hiện Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 phê duyệt Danh mục chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Văn

phòng tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban ngành và địa phương thực hiện rà soát và xây dựng phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 7735/VPCP-KSTT (Công văn số 277/VP-KSTTHC ngày 01/3/2018, Công văn số 3797/UBND-KSTTHC ngày 28/6/2018) và tổng hợp kết quả rà soát, xây dựng phương án và gửi lấy ý kiến của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo trên địa bàn tỉnh (Công văn số 3797/UBND-KSTTHC ngày 28/6/2018). Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của Văn phòng Chính phủ, kết quả rà soát của sở, ban ngành, địa phương, Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định về chế độ báo cáo sẽ tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy định về chế độ báo cáo định kỳ hoặc hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh trình UBND tỉnh tham gia góp ý dự thảo Nghị định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ (Công văn số 4916/UBND-KSTTHC ngày 17/08/2018).

d) Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC và hoạt động truyền thông trong cải cách TTHC:

- Năm 2018, tiếp nhận và chuyển xử lý 60 phản ánh về hành vi hành chính liên quan đến các lĩnh vực: 04 phản ánh về chứng thực, 08 về hộ tịch, 40 về đất đai, 01 về thi đua, khen thưởng, 07 về tranh chấp đất đai. Văn phòng UBND tỉnh đề nghị các sở, ban ngành và địa phương liên quan xử lý 60 trường hợp.

- Việc tiếp nhận, theo dõi kết quả giải quyết phản ánh được tỉnh Quảng Ngãi chú trọng, những trường hợp chậm giải quyết, dây dưa đều được nhắc nhở, đôn đốc; Phòng Kiểm soát TTHC được giao nhiệm vụ chủ động xử lý nhanh nhiều trường hợp thông qua đường dây nóng kết nối với người làm đầu mối kiểm soát TTHC tại các cơ quan, người đứng đầu cơ quan giải quyết ngay tại chỗ nhiều trường hợp phản ánh về hành vi, thái độ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết TTHC, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết phản ánh cho công dân và hạn chế phát sinh đơn thư phản ánh.

- Thực hiện xử lý xong, đúng thời gian đối với 03 trường hợp doanh nghiệp phản ánh qua Hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp; 01 trường hợp người dân phản ánh qua Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ.

- Thực hiện Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh chủ động phối Trung tâm Công

báo - Tin học đăng tải toàn bộ các quyết định công bố TTHC, công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban ngành; danh mục TTHC và nội dung cụ thể gần 400 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã lên Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh tại mục "*Tuyên truyền cải cách hành chính*"; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi đã đưa nhiều tin, bài, phóng sự phản ánh, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, cải cách TTHC và công tác kiểm soát TTHC, ví dụ như chủ đề "*Tuổi trẻ chung tay cải cách hành chính*", chuyên mục "*Cải cách hành chính, thu hút đầu tư*".

- Bên cạnh đó, Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí đưa tin và thực hiện chuyên mục tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, nhiệm vụ và việc vận hành đi vào hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi và Trung tâm hành chính công của 03 huyện, thành phố: Sơn Hà, Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi và việc triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ của UBND tỉnh.

đ. Về công tác kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 05/3/2018 kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC năm 2018, trong đó, xác định phạm vi kiểm tra, nội dung kiểm tra, hình thức kiểm tra, các đơn vị, địa phương được kiểm tra và giao cho Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp một số sở, ban, ngành tổ chức thành lập đoàn kiểm tra định kỳ về hoạt động kiểm soát TTHC, thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và tổ chức thực hiện việc kiểm tra theo đúng quy định tại Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh (*được thay thế bởi Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018*) và quy định pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

- Về kiểm tra định kỳ: Văn phòng UBND tỉnh đã thành lập đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra định kỳ 04 cơ quan, đơn vị: 02 Chi nhánh trực thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh thuộc Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi; Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh huyện Tư Nghĩa; UBND huyện Bình Sơn và UBND thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn. Qua kiểm tra, đã phát hiện và kịp thời kiến nghị khắc phục, xử lý nhiều sai sót trong công tác kiểm soát TTHC như: giải quyết TTHC quá hạn, tự ý thu thêm nhiều văn bản, giấy tờ và tự ý đặt ra yêu cầu điều kiện trong giải quyết TTHC; giải quyết TTHC không đúng hình thức quy định của pháp luật; tự quy định thời gian tiếp nhận, giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân thực hiện vào các ngày thứ 2, thứ 4 và thứ 6 trong tuần; đặt ra TTHC ngoài quy định... Bên cạnh việc tổ chức kiểm tra, đã thực hiện tốt việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, địa phương được kiểm tra thực hiện xử lý, khắc phục sai sót được nêu trong các kết luận kiểm tra.

- Về kiểm tra đột xuất: Thực hiện Thông báo kết luận số 168/TB-UBND ngày 06/6/2018 của đồng chí Trần Ngọc Căng, Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với các cơ quan liên quan đến kết quả tham mưu thực hiện các nội dung về Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2017 và ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 3526/UBND-KSTTHC ngày 19/6/2018, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC tại UBND huyện Sơn Tịnh và UBND 02 xã: Trà Quân, Trà Lãnh của huyện Tây Trà (Công văn số 852/VP-KSTTHC ngày 02/7/2018). Qua kiểm tra thực tế, Đoàn công tác đã hướng dẫn UBND huyện Sơn Tịnh thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND huyện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; đối với 02 xã của huyện Tây Trà thì hướng dẫn UBND 02 xã hoàn thiện và tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

(Chi tiết Biểu số 1 kèm theo)

e) Về triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh

Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ: UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (Công văn số 3526/UBND-KSTTHC ngày 19/6/2018) và triển khai Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 06/9/2018), trong đó xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan trong việc triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP để tạo ra sự đột phá trong việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh trong những năm tới. Đồng thời, triển khai thực hiện Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (Công văn số 1376/VP-KSTTHC ngày 22/10/2018).

2.2 Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi:

a) Về Tình hình giải quyết hồ sơ TTHC tính từ ngày 04/4/2018 đến ngày 15/11/2018:

- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của các Sở thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Trung tâm đã tiếp nhận 14.602 hồ sơ; đã giải quyết 13.317 hồ sơ, trong đó giải quyết đúng hạn 13.021 hồ sơ, giải quyết quá hạn: 296 hồ sơ; tỷ lệ trả kết quả giải quyết đúng hạn trung bình đạt 95,5%; số hồ sơ đang giải quyết 1.257 hồ sơ, trong đó số lượng hồ sơ quá hạn đang giải quyết là 121 hồ sơ.

- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC liên thông về Văn phòng UBND tỉnh: Trung tâm làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ liên thông do các cơ quan chuyên ngành thẩm định, trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giải quyết theo thẩm quyền 426 hồ sơ; đã giải quyết và trả kết quả 403 hồ sơ; đang giải quyết: 23 hồ sơ (trong đó có 19 hồ sơ UBND đã có văn bản yêu cầu các sở ngành giải trình nội dung; hướng dẫn chủ hồ sơ hoàn chỉnh bổ sung hồ sơ).

b) Về tổ chức hoạt động:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh hoàn thành các công việc liên quan đến hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (Trung tâm) trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, bố trí địa điểm làm việc, vận hành Trung tâm đi vào hoạt động kể từ ngày 04/4/2018 và đưa vào tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của 05 Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Tư pháp ở giai đoạn đầu và bổ sung 03 sở: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch giai đoạn sau tại Trung tâm, cụ thể như sau: Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 26/01/2018*); đôn đốc các sở, ban ngành khẩn trương hoàn thành các công việc liên quan đến hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (*Công văn số 615/UBND-KSTTHC ngày 31/01/2018*); Lựa chọn địa điểm làm việc và TTHC dự kiến đưa vào tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (*Công văn số 237/UBND-KSTTHC ngày 15/01/2018*); Phê duyệt, điều chỉnh danh sách công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 22/02/2018, Công văn số 2632/UBND-KSTTHC ngày 14/5/2018, Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 08/6/2018*); phê duyệt Danh mục TTHC của 05 sở (*Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 05/3/2018*) và 03 sở (*Quyết định số 907/QĐ-UBND ngày 08/6/2018*) đưa vào tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi và triển khai thực hiện thu hộ phí, lệ phí, thuế liên quan đến giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (*Công văn số 1268/UBND-KSTTHC ngày 13/3/2018*) và thống nhất thời gian đi vào hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (*Công văn số 1561/UBND-HCC ngày 26/3/2018*).

- Tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh triển khai thực hiện các

nhiệm vụ của Văn phòng triển khai và kiện toàn bộ máy của Trung tâm, cụ thể: Phối hợp với các sở rà soát, lập danh mục TTHC đưa vào tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm (Công văn số 96/VP-KSTTHC ngày 16/01/2018); cử công chức đến làm việc tại Trung tâm (Công văn số 122/VP-KSTTHC ngày 23/01/2018); có ý kiến về danh mục thiết bị dự án Trung tâm (Công văn số 220/VP-KSTTHC ngày 09/02/2018); điều động và bổ nhiệm nhân sự làm việc tại Trung tâm (*Quyết định số: 27/QĐ-VP, 26/QĐ-VP, 25/QĐ-VP, 32/QĐ-VP ngày 08/3/2018 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh*); vận hành thử, kiểm tra thiết bị, phần mềm quản lý hoạt động tại Trung tâm (Công văn số 408/VP-KSTTHC ngày 30/3/2018), thông báo thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thực hiện tại Trung tâm (Công văn số 419/VP-HCC ngày 02/4/2018) và cử lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh tham gia Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm (Công văn số 418/VP-HCC ngày 02/4/2018); đôn đốc các sở nghiêm túc phối hợp thực hiện các công việc liên quan đến tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm (Công văn số 1871/UBND-KSTTHC ngày 09/4/2018); kiến nghị bộ, ngành Trung ương hỗ trợ kết nối phần mềm một cửa điện tử của tỉnh với một số phần mềm dùng riêng của Bộ, ngành Trung ương trong việc giải quyết TTHC (Công văn số 7046/UBND-HCC ngày 19/11/2018, Công văn số 1385/UBND-KSTTHC ngày 19/3/2018, Công văn số 938/UBND-KSTTHC ngày 22/02/2018).

Đồng thời, tham mưu Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy trình kiểm soát nội bộ việc phối hợp giải quyết TTHC tại Văn phòng UBND tỉnh (Công văn số 605/VP-HCC ngày 10/5/2018). Theo đó, các hồ sơ liên thông được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh sau khi chuyển về các sở thẩm định, khi trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định thì hồ sơ được chuyển về lại Trung tâm để Trung tâm cử người trực tiếp chuyển về Văn phòng UBND tỉnh phân công xử lý sau đó trực tiếp nhận về để giao trả cho tổ chức; tất cả quy trình xử lý trên giấy đều được thể hiện trên phần mềm quản lý.

- Trung tâm bố trí 11 quầy giao dịch tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả; 01 quầy tư vấn, hướng dẫn tổ chức, công dân về TTHC; 02 quầy tra cứu kết quả, tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; 02 máy lấy số tự động; 01 máy photocopy hỗ trợ photô giấy tờ miễn phí cho tổ chức, công dân; 01 kiot Bưu điện thực hiện việc nhận, chuyển phát hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục theo yêu cầu người dân; 01 kiot thu hộ phí, lệ phí của Ngân hàng Vietcombank, giúp tổ chức, công dân thuận tiện khi đến thực hiện TTHC.

- Tất cả hồ sơ, quy trình giải quyết TTHC đều được công khai tại Trung tâm và trên Cổng thông tin điện tử (<https://motcua.quangngai.gov.vn>); Trung tâm đưa vào ứng dụng các tiện ích để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức như tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ nhanh qua mạng Zalo, gửi tin nhắn SMS, nhắn tin thông báo tự động từ tổng đài của Trung tâm khi có kết quả giải quyết trước hạn hoặc quá hạn, đề nghị bổ sung hồ sơ... .

- Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 7046/UBND-HCC ngày 19/11/2018 về việc hỗ trợ kết nối phần mềm một cửa điện tử của tỉnh với một số phần mềm dùng riêng của Bộ, ngành Trung ương trong việc giải quyết TTHC và lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ban hành Công văn 1376/VP-KSTTHC ngày 22/10/2018 triển khai thực hiện Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh về bổ sung các Sở còn lại thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 6880/UBND-KSTTHC ngày 09/11/2018 về việc thực hiện bổ sung cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi và đã ban hành Công văn số 1344/VP-KSTTHC ngày 16/10/2018 về việc thực hiện bổ sung các cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm, Công văn số 1516/VP-KSTTHC ngày 19/11/2018 về việc cung cấp danh sách công chức, viên chức dự phòng làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

c) Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện, cấp xã:

- Thực hiện Đề án thành lập Trung tâm hành chính công cấp huyện Quyết định số tại 415/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND tỉnh, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết của 03 Trung tâm hành chính công cấp huyện: Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 03/05/2018 phê duyệt Danh mục TTHC tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm hành chính công thành phố Quảng Ngãi; Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 04/04/2018 phê duyệt Danh mục TTHC tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm hành chính công huyện Sơn Hà và Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 02/04/2018 phê duyệt Danh mục TTHC tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm hành chính công huyện Đức Phổ.

- Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 và Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 07/11/2018*) và Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận và không tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 07/11/2018*).

- Thực hiện Thông báo kết luận số 168/TB-UBND ngày 06/6/2018 của đồng chí Trần Ngọc Căng, Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với các cơ quan liên quan đến kết quả tham mưu thực hiện các nội dung về Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2017 và ý kiến chỉ đạo tại Công văn số

3526/UBND-KSTTHC ngày 19/6/2018, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc kiện toàn, thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC đối với các địa phương còn lại trên địa bàn tỉnh Công văn số 852/VP-KSTTHC ngày 02/7/2018, cụ thể, Đoàn công tác đã hướng dẫn UBND huyện Sơn Tịnh thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND huyện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; đối với 02 xã của huyện Tây Trà thì hướng dẫn UBND 02 xã hoàn thiện và tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2.3. Về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ khác:

- Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 07/03/2018) để kiện toàn hệ thống cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với việc thay đổi chức năng, nhiệm vụ kiểm soát TTHC từ cơ quan tư pháp sang Văn phòng UBND tỉnh.

- Thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa, xóa bỏ dữ liệu TTHC dư thừa, trùng lặp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (Công văn số 3452/UBND-KSTTHC ngày 15/6/2018); chủ động cập nhật nội dung cụ thể của 289 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, 110 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 53/QĐ-BCĐCCHC ngày 13/02/2018 của Trưởng Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 24/04/2018 ban hành Chương trình thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

- Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ của Trung ương giao như: Chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì hướng dẫn UBND cấp xã đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC theo Thông tư số 07/2017/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (Công văn số 155/UBND-KSTTHC ngày 10/01/2018); áp dụng công cụ rà soát, đánh giá điều kiện kinh doanh theo tiêu chuẩn và thông lệ của Tổ chức hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) (Công văn số 236/UBND-KSTTHC ngày 15/01/2018); triển khai các nhiệm vụ theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (Công văn số 1167/UBND-KSTTHC ngày 07/3/2018); triển khai Kế hoạch đo lường sự hài lòng quốc gia năm 2018 của Bộ Nội vụ (Kế hoạch số 496/KH-BNV ngày 01/02/2018); báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý đối với Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách trong các khu du lịch và bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Công văn số 1266/UBND-KSTTHC ngày 13/3/2018).

- Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy (*Công văn số 2946-CV/TU ngày 20/7/2018*) và được sự đồng ý của Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tham gia Đoàn công tác do đồng chí Lê Viết Chữ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh làm Trưởng đoàn đến thăm và học tập kinh nghiệm của tỉnh Đồng Tháp về ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, trong thời gian từ ngày 01/8 đến ngày 02/8/2018 (*Báo cáo số 1086/BC-VP ngày 21/8/2018*). Trên cơ sở đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Báo cáo 1086/BC-VP, Chủ tịch UBND giao các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố thực hiện một số nhiệm vụ (*Công văn số 5325/UBND-NC ngày 05/9/2018*) như: Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, việc thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 3150-CV/TU ngày 28/9/2018 về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, CCHC, ứng dụng CNTT trong xây dựng chính quyền điện tử, công dân điện tử (*Công văn số 6320/UBND-KSTTHC ngày 17/10/2018*).

- Tham mưu, trình lãnh đạo UBND tỉnh tham gia góp ý các dự thảo văn bản do Văn phòng Chính phủ, các bộ liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, dịch vụ công trực tuyến: Nghị định quy định TTHC trong lĩnh vực Kho bạc nhà nước (*Công văn số 884/UBND-KSTTHC ngày 12/02/2018*); Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các Bộ, ngành, địa phương tích hợp, đăng tải trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2018 (*Công văn số 2352/UBND-KSTTHC ngày 27/4/2018*); Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (*Công văn số 2972/UBND-KSTTHC ngày 28/5/2018*); Nghị định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước (*Công văn số 4916/UBND-KSTTHC ngày 17/8/2018*); Thông tư quy định chi tiết Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (*Công văn số 4879/UBND-KSTTHC ngày 15/8/2018*); Thông tư hướng dẫn việc đánh giá tác động của TTHC trong lập đề nghị và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (*Công văn số 6959/UBND-KSTTHC ngày 14/11/2018*).

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Tổng số biên chế:

- Tổng biên chế được Chủ tịch UBND tỉnh giao:

+ Biên chế Hành chính: 65 biên chế (kể cả Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và biên chế hành chính của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh).

+ Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ: 15 HĐLĐ theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.

+ Biên chế sự nghiệp: 16 viên chức cho Trung tâm Công báo và Tin học.

- Tổng biên chế đã thực hiện tính đến 30/11/2018 :

+ Biên chế Hành chính: 62 biên chế (kể cả Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh).

+ Biên chế sự nghiệp: 14 viên chức của Trung tâm Công báo và Tin học (*kể cả 01 viên chức điều chuyển từ Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa về công tác tại Trung tâm Công báo và Tin học và 01 HĐLĐ có thời hạn chờ thi tuyển hoặc xét tuyển viên chức*).

- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ: 13 HĐLĐ theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.

- Hợp đồng lao động có thời hạn 01 người (nhân viên photocopy).

- Trong năm đã thực hiện tinh giảm 01 biên chế theo lộ trình; thực hiện chế độ nghỉ hưu cho 03 cán bộ, công chức (*kể cả đồng chí Phạm Trường Thọ, PCT UBND tỉnh, nghỉ hưu từ ngày 01/12/2018*); tinh giản theo Nghị định số 108 cho 02 nhân viên Hợp đồng lao động theo Nghị định 68.

- Tổng số công chức, viên chức và người lao động hiện có đến 30/11/2018 là 91; trong đó:

+ Khối hành chính: 77 cán bộ, công chức, nhân viên.

+ Khối sự nghiệp: 14 viên chức.

b) Về số lượng lãnh đạo: Hiện nay có 03 đồng chí, Chánh Văn phòng và 02 Phó Chánh Văn phòng. Ban hành Quyết định số 91/QĐ-VP ngày 10/10/2018 về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.

c) Về số lượng các phòng và đơn vị trực thuộc: Hiện nay có 09 phòng chuyên môn, 01 Ban Tiếp công dân tỉnh, 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*đơn vị hành chính*) và 01 Trung tâm Công báo và Tin học (*đơn vị sự nghiệp*) trực thuộc. Ban hành Quyết định số 22a/QĐ-VP ngày 22/02/2018 Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh (*thay thế Quyết định số 124/QĐ-VP ngày 09/11/2016*).

d) Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả:

- Tham gia xây dựng Đề án hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh theo Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Kế hoạch số 36-KH/ĐĐ HĐND ngày

06/6/2018 của Đảng đoàn Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Đề án hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh. Đã xây dựng Báo cáo số 844/BC-VP ngày 28/6/2018 của Văn phòng UBND tỉnh phục vụ việc xây dựng Đề án và Công văn số 1257/VP-HCTC ngày 26/9/2018 về việc tham gia góp ý vào dự thảo Đề án hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND tỉnh.

- Xây dựng, ban hành Báo cáo số 1275/BC-VP ngày 01/10/2018 về việc sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 15/12/2016 của Tỉnh ủy; Báo cáo số 1456/BC-VP ngày 06/11/2018 phục vụ việc xây dựng Đề án nhập Sở Ngoại vụ vào Văn phòng UBND tỉnh.

đ) Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017; Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

- Thực hiện hoàn thành việc giải thể Nhà Khách UBND tỉnh từ ngày 01/01/2018.

- Thực hiện Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Công báo và Tin học giai đoạn 2017-2025, theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh; theo đó Trung tâm Công báo và Tin học trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh phải thực hiện lộ trình đến năm 2025 tự chủ chi thường xuyên là 70%. Để thực hiện nhiệm vụ này, Văn phòng đã chỉ đạo Trung tâm Công báo và Tin học khẩn trương xây dựng Phương án tự chủ về tài chính, gửi Sở Tài chính thẩm định; trên cơ sở Công văn số 3194/STC-HCSN ngày 05/12/2017 của Sở Tài chính, Chánh Văn phòng UBND tỉnh giao quyền tự chủ về tài chính đối với Trung tâm Công báo và Tin học trong 03 năm 2017-2019 (Quyết định số 93/QĐ-VP ngày 08/12/2017 của Văn phòng UBND tỉnh). Đồng thời chỉ đạo Trung tâm Công báo và Tin học rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh Đề án vị trí việc làm của Trung tâm Công báo và Tin học (thực hiện theo Công văn số 1117/SNV-TCBC ngày 12/6/2018 của Sở Nội vụ) và phê duyệt tại Quyết định số 74/QĐ-VP, ngày 30/7/2018, trên cơ sở đó đã ban hành kế hoạch tuyển dụng, sử dụng viên chức đảm bảo tinh gọn, hiệu quả (Công văn số 937/VP-HCTC ngày 18/7/2018 của Văn phòng UBND tỉnh); về thực hiện tinh giản viên chức đảm bảo theo đúng lộ trình: từ năm 2018 đến năm 2021 giảm 02 biên chế sự nghiệp. Hiện nay đã trình cấp thẩm quyền phê duyệt Danh mục vị trí việc làm của Trung tâm Công báo - Tin học (Tờ trình số 1561 ngày 27/11/2018 của Văn phòng UBND tỉnh).

e) Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3526/UBND-KSTTHC ngày 19/6/2018 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp Sở Nội

vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 về việc đổi tên gọi Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi thành Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

(Chi tiết Biểu số 5 kèm theo)

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách chế độ công vụ, công chức

a) Về công tác cán bộ

- Thực hiện công văn số 2923-CV/TU ngày 12/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Công văn số 4347/CV-UBND ngày 23/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ; Văn phòng UBND tỉnh đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với 04 đồng chí lãnh đạo Văn phòng và báo cáo kết quả theo Hướng dẫn số 10-HD/BTCTU ngày 27/5/2013 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Thực hiện việc rà soát bổ sung quy hoạch và giới thiệu bổ quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2018 (*Tờ trình số 551/VP-HCTC ngày 27/4/2018 của Văn phòng UBND tỉnh*).

- Đề nghị thi nâng ngạch đối với 01 cán bộ từ ngạch chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp; 09 trường hợp nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính; nâng lương và đề nghị nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng lương trước thời hạn cho 27 cán bộ, công chức và viên chức thuộc Văn phòng UBND tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh đã thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức các phòng, ban, đơn vị trực thuộc: Bổ nhiệm 01 trưởng phòng KGVX, luân chuyển 01 Phó trưởng phòng; điều chuyển 03 công chức giữa các phòng chuyên môn, đề nghị chuyển 01 viên chức thành công chức công tác tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, tiếp nhận 01 công chức qua thi tuyển vào vị trí nhân viên văn thư thuộc Phòng Hành chính-Tổ chức, tiếp nhận 01 viên chức chuyển công tác về Trung tâm Công báo-Tin học; thực hiện chế độ nghỉ hưu cho 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thực hiện tinh giản 02 nhân viên lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108; chấm dứt hợp đồng không xác định thời hạn theo 68 đối với 01 bảo vệ cơ quan (xin thôi việc); thỏa thuận và tuyển dụng 01 lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP làm nhân viên bảo vệ cơ quan.

b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

Đã đề nghị 01 cán bộ học dự học lớp CVCC, 01 dự lớp Bồi dưỡng kiến thức QP đối tượng 1, cử 05 công chức đi dự lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước chương trình chuyên viên; 05 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng; 06 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo cấp sở, phối hợp và giải quyết vấn đề môi trường. 05 công chức đang học các lớp Trung cấp chính trị-Hành chính đi học theo kế hoạch học tập năm 2018.

c) Về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Tổ chức thực hiện Công văn số 3021-CV/TU ngày 13/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng các cuộc họp, hội nghị (*Thông báo kết luận số 1084/TB-VP ngày 20/8/2018*).

- Nâng trách nhiệm của Người đứng đầu; trách nhiệm nêu gương... tăng cường công tác tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị; tổ chức nghiêm túc và nâng cao chất lượng các cuộc họp, hội nghị của UBND tỉnh; tăng cường đi, đến cơ sở xem xét, nắm bắt tình hình tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh xử lý, giải quyết công việc kịp thời, hạn chế số lượng các họp so với thời gian trước đây.

(Chi tiết Biểu số 6 kèm theo)

5. Cải cách tài chính công

Sử dụng kinh phí tự chủ và không tự chủ đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm đúng tiêu chuẩn, chế độ, quy định hiện hành của Nhà nước, thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ phục vụ sự lãnh đạo, điều hành của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh.

a) Bảo đảm phương tiện, điều kiện vật chất; bố trí phòng họp, hình thức, nghi lễ theo quy định trong các phiên họp của UBND tỉnh (khoảng 550 cuộc họp/năm 2018); các buổi làm việc, tiếp khách của các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh; bảo đảm điều kiện và phương tiện đi lại, phục vụ làm việc của các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh (160.000 km/năm 2018); phục vụ đón, tiếp, bảo đảm ăn, nghỉ của khách đến làm việc với UBND tỉnh theo quy định; chuẩn bị quà tặng lưu niệm cho các cá nhân, tổ chức theo yêu cầu của lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;

b) Lập kế hoạch, phân khai kinh phí kịp thời, đúng quy định; tổ chức việc mua sắm vật tư, thiết bị văn phòng phẩm phục vụ làm việc của cán bộ, công chức cơ quan; tổ chức thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan. Thực hiện tiết kiệm các khoản chi để tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, nhân viên trong cơ quan bình quân 450.000 đồng/tháng.

c) Quản lý toàn bộ tài sản của cơ quan, bao gồm: trụ sở làm việc, phương tiện đi lại và các tài sản khác; thực hiện hoàn thành dự án sửa chữa, cải tạo tường rào trụ sở (438 triệu đồng), dự án sửa chữa, cải tạo hồ sen, bồn hoa trụ sở 250 triệu đồng), thực hiện việc gỡ tầm gửi ký sinh trên cây xoài 18 triệu đồng; thực hiện 02 đợt thanh lý tài sản trong năm 2018; quản lý hệ thống hồ sơ nhà đất, hồ sơ xây dựng công trình trụ sở cơ quan đảm bảo theo quy định; quản lý xe theo đúng quy định, bảo quản giữ gìn xe sạch, đẹp, bảo đảm an toàn tuyệt đối, kịp thời với chất lượng tốt; lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ, đăng kiểm, mua bảo hiểm xe ô tô, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; sử dụng xe đúng mục đích, tiết kiệm nhiên liệu; tham mưu phương án huy động, bố trí xe phục vụ các đoàn công tác lớn khi có yêu cầu; kịp thời sửa chữa xe khi

phát sinh hư hỏng; phục vụ các ngày lễ, tết trong năm (treo cờ, khẩu hiệu, trang trí cơ quan ...).

đ) Bảo đảm vệ sinh, môi trường, cảnh quan trong khu vực trụ sở cơ quan: thực hiện công tác vệ sinh và điều kiện làm việc ở các phòng làm việc của lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo cơ quan; các phòng họp, phòng tiếp khách; kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng thuê khoán làm vệ sinh tại các phòng làm việc, phòng họp và khuôn viên trụ sở cơ quan; bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối khu vực trụ sở cơ quan: xây dựng và tổ chức thực hiện phương án bảo vệ cơ quan, phương án phòng cháy, chữa cháy, phương án phòng chống lụt bão; tổ chức quản lý và hướng dẫn thực hiện các quy chế, quy định của cơ quan cho lực lượng cảnh sát bảo vệ mục tiêu, thường trực bảo vệ cơ quan.

(Chi tiết Biểu số 7 kèm theo)

6. Về hiện đại hóa nền hành chính

a) Đảm bảo về hạ tầng công nghệ thông tin tại trụ sở UBND tỉnh; vận hành hệ thống các trang thiết bị, phần mềm tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh trên Internet ổn định liên tục 24 giờ/7 ngày trong tuần. Duy trì ổn định hoạt động mạng nội bộ Văn phòng UBND tỉnh.

- Thư điện tử công vụ: Tham mưu UBND tỉnh về công tác tăng cường quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử công. Trong năm, Trung tâm hỗ trợ các đơn vị tạo lập mới trên **200 hộp thư** công vụ; thay đổi lại mật khẩu **1050 tài khoản** người dùng; xóa bỏ hơn 4000 hộp thư công vụ không còn sử dụng. Phối hợp Sở Thông tin truyền thông cấu hình trên máy chủ DNS tính năng (DKIM và SPF) chống thư giả mạo; thiết lập các cơ chế lọc thư trên hệ thống thư điện tử tỉnh hạn chế việc spam thư từ trong nội bộ gửi ra ngoài.

- Phần mềm quản lý CSDL theo dõi thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao:

Theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ người dùng tại Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh sử dụng phần mềm. Thường xuyên thống kê, tình hình cập nhật, xử lý nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Tham mưu cho Lãnh đạo Văn phòng ban hành các văn bản có liên quan đến lĩnh vực ứng dụng CNTT tại Văn phòng.

- Phần mềm quản lý văn bản eOffice: Theo dõi, hỗ trợ và thường xuyên thống kê, tình hình xử lý văn bản của người dùng Văn phòng trên phần mềm. Trong năm 2018, văn bản đến và văn bản phát hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được phát hành liên thông đến các cơ quan, đơn vị trong tỉnh và Văn phòng Chính phủ.

(Chi tiết Biểu số 8 kèm theo)

- Hệ thống các trang thiết bị mạng, máy chủ, điện, máy lạnh vận hành cơ bản liên tục, ổn định; hỗ trợ VNPT phục vụ **24 cuộc họp** trực tuyến của Chính phủ, các Bộ, ngành,

- Hỗ trợ kỹ thuật, khắc phục các sự cố máy tính cho khoảng **120 lượt** người sử dụng; phối hợp Phòng Quản trị Tài vụ lắp ráp và cài đặt 7 bộ máy tính mới cho người dùng.

b) Công tác cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên Internet

Trong năm 2018, ước đã cung cấp và cập nhật 13.410 tin, bài và ảnh (4.120 tin, 2.419 bài, 6.510 ảnh và 361 tin qua báo) trên Cổng; Trong đó, tiếng Việt 9.805 tin, bài và ảnh (3.142 tin, 1.814 bài và 4.488 ảnh và 361 tin qua báo) và tiếng Anh 3.605 tin, bài và ảnh (978 tin, 605 bài, 2.022 ảnh). So với năm 2017, tăng trên 9,0% tin, bài và ảnh, trong đó tiếng Việt tăng 5,5% và tiếng Anh tăng 18,4%. Tiếp nhận đã trả lời khoảng 30 câu hỏi của bạn đọc trên chuyên mục “Hỏi – Đáp”;

Trong năm 2018, Văn phòng UBND tỉnh đã bám sát Chương trình công tác của Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh để phản ánh đầy đủ, kịp thời các hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh trên Cổng; Tuyên truyền kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh, nhất là đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động trước, trong và sau lễ, tết năm 2018 trên Cổng. Nhờ vậy, trong năm 2018, Cổng luôn duy trì thứ hạng trong nhóm 10 websites tỉnh, thành phố trong cả nước theo xếp hạng của website Alexa.com về lượt bạn đọc truy cập.

c) Về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001. 2015 tại UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban chỉ xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001.2015 tại UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh tại Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 02/8/2018; trên cơ sở đó, thành lập Tổ Thư ký giúp việc Ban chỉ đạo xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001.2015 tại UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh (*Quyết định số 76/QĐ-VP ngày 10/8/2018 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh*). Hiện đang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2019.

- Thực hiện việc báo cáo về xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001 vào hoạt động tại Văn phòng UBND tỉnh (*Báo cáo số 1383/BC-VP ngày 23/10/2018 của Văn phòng UBND tỉnh*).

- Cử người phối hợp với Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam triển khai đánh giá an toàn thông tin cho Cổng thông tin điện tử tỉnh (*Công văn số 1558/VP-HCTC ngày 26/11/2018 của Văn phòng UBND tỉnh*).

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính tại Văn phòng UBND tỉnh (*Công văn số 999/VP-CBTH ngày 30/7/2018 của Văn phòng UBND tỉnh*).

(*Chi tiết Biểu số 9 kèm theo*)

III. Những khó khăn vướng mắc

Trong năm 2018, khó khăn vướng mắc chủ yếu tập trung qua quá trình quản lý, vận hành hoạt động của Trung tâm hành chính công (nay là Trung tâm Phục vụ hành chính công), bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, còn một số hạn chế, tồn tại làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của Trung tâm như sau:

1. Lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư hiện đang sử dụng phần mềm Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia do Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý, vận hành để tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả. Hiện tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Trung tâm vẫn chưa kết nối được với Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia nên việc kiểm soát quá trình tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả đối với lĩnh vực này còn gặp khó khăn; doanh nghiệp thực hiện TTHC không sử dụng được các tiện ích dành cho người thực hiện TTHC như các lĩnh vực khác gồm: tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ miễn phí qua mạng Zalo, nhận tin nhắn tự động của hệ thống tổng đài thông báo trả kết quả sớm hạn, tra cứu tiến trình giải quyết hồ sơ qua Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của Trung tâm.

2. Quá trình phối hợp giải quyết hồ sơ TTHC liên thông trong lĩnh vực đầu tư, tài nguyên môi trường, xây dựng vẫn còn một số trường hợp thực hiện chưa đúng với quy chế phối hợp được quy định tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 của UBND tỉnh và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như:

- Việc chấp hành thời gian trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết theo thẩm quyền đối với những TTHC liên thông được tiếp nhận tại Trung tâm vẫn còn tình trạng không đảm bảo tối thiểu 03 ngày làm việc để UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định; có trường hợp hồ sơ để quá thời hạn trả kết quả giải quyết mới trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, làm ảnh hưởng đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính và tiến độ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp tại Trung tâm.

- Việc chuyển hồ sơ TTHC liên thông trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giải quyết trong một số trường hợp cơ quan chuyên ngành không thực hiện đồng thời với việc cập nhật xử lý quy trình, tiến độ, gắn file mềm dự thảo quyết định trên phần mềm quản lý của Hệ thống thông tin một cửa điện tử... dẫn đến thiếu đồng bộ, sai lệch thông tin xử lý hồ sơ (thủ tục thuộc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng).

- Một số cơ quan chuyên ngành chưa có sự phối hợp tốt, kịp thời trong

việc trả lời các nội dung được lấy ý kiến với cơ quan, đơn vị chủ trì giải quyết hồ sơ, dẫn đến một số trường hợp giải quyết hồ sơ bị trễ hạn.

- Việc trả hồ sơ, yêu cầu bổ sung hồ sơ trong một số trường hợp còn để quá thời hạn được quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (Khoản 4 Điều 19: “...*Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định cụ thể về thời gian*”).

IV. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019

1. Về cải cách thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Về công tác kiểm soát TTHC:

- Chủ trì và phối hợp tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, cụ thể:

+ Phê duyệt phương án hợp nhất Phòng Kiểm soát TTHC với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*theo ý kiến chỉ đạo của Ban TVTU tại Công văn số 3150-CV/TU ngày 28/9/2018*); bãi bỏ Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai TTHC và báo cáo việc thực hiện kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ban hành văn bản quy định hoặc hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ban hành Quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh.

+ Ban hành các kế hoạch về công tác kiểm soát TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh: Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Chủ trì và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác kiểm soát TTHC được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao (*tại Công văn số 3150-CV/TU ngày 28/9/2018 về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền điện tử, công dân điện tử*) và nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Tham mưu tổ chức kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, kiểm tra đột xuất việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Thành lập tổ rà soát, đơn giản hóa TTHC của tỉnh, giao cho Văn phòng UBND tỉnh chủ trì để nâng cao hiệu quả, chất lượng rà soát TTHC để rà soát, đánh giá, kiến nghị đơn giản hóa quy định pháp luật về TTHC và rút ngắn 30% thời gian giải quyết TTHC trở lên trong khung thời gian quy định của Trung ương, nhất là TTHC có liên quan đến doanh nghiệp, đời sống Nhân dân.

- Tham mưu kế hoạch rà soát, đánh giá sự phù hợp của TTHC và các quy định có liên quan đến TTHC với triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và kế hoạch triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì và phối hợp tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục phối hợp với báo đài đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh.

b) Về hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

- Theo dõi, kiểm soát tốt hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tại Trung tâm. Trong đó, phấn đấu khắc phục giảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hẹn, quá hạn ở mức 2% trở lại (hiện nay ở mức khoảng 4%).

- Tăng tỷ lệ hồ sơ thực hiện qua dịch vụ trực tuyến mức 3, mức 4; theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đến thực hiện TTHC tại Trung tâm.

- Thực hiện kết nối hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã vào hệ thống phần mềm một cửa điện tử tỉnh để phục vụ cho công tác theo dõi, chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Bổ sung việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của một số cơ quan được tổ chức theo ngành dọc, TTHC được Trung ương phân cấp cho địa phương quyết định hoặc tiếp nhận hộ, TTHC thực hiện liên thông vào thực hiện tại Trung tâm.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII. Phối hợp với Sở Nội vụ đề nghị UBND tỉnh nhập Phòng KSTTHC vào Trung tâm hành chính công tỉnh thành 01 đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh; thực hiện chủ trương nhập Sở Ngoại vụ về Văn phòng UBND tỉnh khi được cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án.

- Thực hiện Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Công báo và Tin học giai đoạn 2017-2025 theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách chế độ công vụ, công chức

Thực hiện tốt việc tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nâng lương, khen thưởng... đảm bảo đúng quy định hiện hành.

5. Cải cách tài chính công

- Tham mưu cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân khai kinh phí hoạt động năm 2019 cho các đơn vị trực thuộc; đồng thời giúp lãnh đạo tổ chức thẩm tra quyết toán kinh phí năm 2018.

- Thực hiện giám sát chi theo Dự toán của năm 2019 theo hướng linh hoạt phục vụ tốt hơn nữa yêu cầu nhiệm vụ của UBND tỉnh, đảm bảo các chế độ của Nhà nước theo đúng quy định; phấn đấu duy trì mức tiết kiệm chi ở mức 450.000 đồng/người/tháng.

- Thực hiện tốt hơn công tác lễ tân, phục vụ, đưa đón khách, lãnh đạo UBND tỉnh, hội họp, làm việc và tiếp khách; đảm bảo vệ sinh môi trường và công tác bảo vệ khu vực Trụ sở làm việc HĐND, UBND tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh giao.

- Mở sổ nhật ký sửa chữa để theo dõi quá trình sửa chữa của từng xe ô tô.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính

- Tiếp tục Vận hành ổn định phần mềm quản lý công việc chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trên internet, hỗ trợ kịp thời các đơn vị, cá nhân sử dụng hiệu quả phần mềm này.

- Chú trọng công tác rà soát, cập nhật thông tin lên internet chính xác, kịp thời, hạn chế thấp nhất các lỗi dữ liệu khi cập nhật.

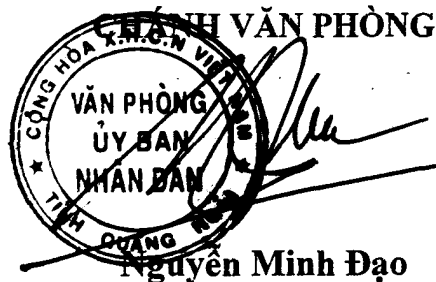
- Phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng mới giao diện chính của Cổng thông tin điện tử tỉnh theo hướng khoa học, hiện đại; cải thiện tốc độ truy xuất Trang chủ; phấn đấu duy trì thứ hạng Cổng thông tin điện tử tỉnh trong Top 10/63 websites tỉnh, thành phố về lượt truy cập.

- Tham mưu Chánh Văn phòng triển khai thực hiện tốt ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2019 của Văn phòng UBND tỉnh; hỗ trợ các đơn vị trong cơ quan thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT theo chỉ đạo của Lãnh đạo Văn phòng.

Văn phòng UBND tỉnh báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2018, đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp./.

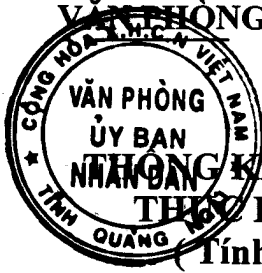
Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: BTV Đảng ủy, CVP, PCVP, Phòng TH. NC, KSTTHC, QTTV, CBTH;
- Lưu: VT, HC-TC (02b).




**THÔNG KÊ SỐ LIỆU CÔNG TÁC KIỂM TRA THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**
(Kèm theo báo cáo số 1583 /VP-HCTC ngày 30 /11/2018 của Văn phòng UBND tỉnh)

Số TT	Nội dung thống kê	Số cơ quan được kiểm tra		Số vấn đề đã phát hiện qua kiểm tra	Số vấn đề phát hiện đã được xử lý	Số vấn đề phát hiện chưa được xử lý
		Đợt xuất	Định kỳ			
1.	Triển khai theo Nghị định 61	01 Huyện Sơn Tịnh và 02 xã		Hướng dẫn thực hiện đúng quy định	Đã triển khai, thực hiện theo quy định	
2.	Thực hiện thủ tục hành chính theo quy định	04 cơ quan và 02 đơn vị		Giải quyết TTHC quá hạn, tự ý thu thêm nhiều văn bản, giấy tờ và tự ý đặt ra yêu cầu điều kiện trong giải quyết TTHC; giải quyết TTHC không đúng hình thức quy định của pháp luật; tự quy định thời gian tiếp nhận, giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân thực hiện vào các ngày thứ 2, thứ 4 và thứ 6 trong tuần; đặt ra TTHC ngoài quy định	Đã được kiến nghị khắc phục.	



Biểu số 2

**KÊ SỔ LIỆU CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC
 THỰC HIỆN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

(Tính từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/11/2018)

(Kèm theo Báo cáo số 1583 /VP-HCTC ngày 30 /11/2018 của Văn phòng UBND tỉnh)

Số TT	Nội dung thống kê	Tổng số	Ghi chú
1	Kết quả tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản QPPL	03	- Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 21/11/2018; - Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018; - Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018.
2	Kiểm tra xử lý VBQPPL	0	Mới ban hành
3	Rà soát VBQPPL	0	



THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ HÀNH CHÍNH

(Tính từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/11/2018)

(Kèm theo Báo cáo số 1583 /VP-HCTC ngày 30 /11/2018 của Văn phòng UBND tỉnh)

Số TT	Cơ quan, vị	Số lượng phòng, ban chuyên môn trực thuộc		Số lượng lãnh đạo cấp sở		Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương		Số biên chế hành chính		Thực hiện tình hình biên chế		Ghi chú
		Tổng số	Tăng(+)/giảm (-) so với kỳ báo cáo trước	Tổng số	Tăng(+)/giảm (-) so với kỳ báo cáo trước	Tổng số	Tăng(+)/giảm (-) so với kỳ báo cáo trước	Tổng số	Tăng(+)/giảm (-) so với kỳ báo cáo trước	Số lượng theo kế hoạch năm	Đã tính giảm	
1	Văn phòng UBND tỉnh	10	0	03	-02	26	-1	65	-1	01 biên chế hành chính; 02 nhân viên HĐLĐ theo ND 68.	01 biên chế hành chính; 02 nhân viên HĐLĐ theo ND 68	
	Tổng số	10 (chưa tính Trung tâm PVHCC tỉnh)	0	03	-02	26	0	65	-1	01 biên chế hành chính; 02 nhân viên HĐLĐ theo ND 68.	01; 02 nhân viên HĐLĐ theo ND 68	



**THÔNG KÊ SỐ LIỆU CHÍNH SÁCH CẢI CÁCH CÔNG CHỨC,
CÔNG VỤ**

Thực từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/11/2018)

(Kèm theo Báo cáo số 1583 /VP-HCTC ngày 30 /11/2018 của Văn phòng UBND tỉnh)

Số TT	Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
1	Số phòng, ban chuyên môn đã phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của công chức	11/11	
2	Số đơn vị sự nghiệp công lập đã phê duyệt danh mục vị trí việc làm của viên chức	01/01	
3	Số đơn vị sự nghiệp công lập đã được phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của viên chức.	01/01	
4	Số cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (trong kỳ báo cáo).	13	



Biểu số 7

KÊ SỔ LIỆU CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG
(Kê sổ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/11/2018)
(Kèm theo báo cáo số 1583/VP-HCTC ngày 30/11/2018 của Văn phòng UBND tỉnh)

Số TT	Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
1	Số phòng, ban chuyên môn đã phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của công chức	11/11	
2	Số đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ.	01/01	
	<i>Số đơn vị được nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.</i>	01/01	
3	Số đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện đã được phê duyệt Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp (trong kỳ báo cáo).	0	



Biểu số 9

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ XÂY DỰNG, ÁP DỤNG VÀ DUY TRÌ HỆ
THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
ISO 9001:2015****(Tính từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/11/2018)***(Kèm theo Báo cáo số 1583 /VP-HCTC ngày 30/11/2018 của Văn phòng UBND tỉnh)*

Số TT	Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
1	Số phòng, ban chuyên môn trực thuộc đã công bố ISO.	06	Tập trung ở các phòng chuyên môn